

Giới thiệu ngành bông Uganda

Quá trình phát triển

Cây bông được người Anh đưa vào trồng tại Uganda lần đầu tiên vào năm 1903. Kể từ đó đến nay, ngành bông của nước này đã trải qua không ít thăng trầm thậm chí đã có giai đoạn bị ngưng trệ, đình đốn.

Vào những năm 30 của thế kỷ trước, các hoạt động giao dịch mua bán bông của Uganda với nước ngoài do các thương nhân châu Á chi phối. Chính quyền thuộc địa quản lý ngành bằng việc quy định các khuôn khổ pháp lý, đầu tư nghiên cứu các giống bông, phân phối bông giống miễn phí cho người trồng và quy định giá sàn trong khi đó Ban Thị trường (LMB) đảm trách việc bán bông sơ và bông hạt tại nội địa. Được chính quyền quan tâm đầu tư, nhiều giống bông mới đã được lai tạo khi đó đã giúp cho sản lượng bông sơ của nước này đã đạt tới 60.000 tấn vào giữa những năm 30, trở thành nước xuất khẩu bông lớn thứ 5 trên thế giới trong thời gian đó.

Sau khi Uganda giành được độc lập vào năm 1962, tất cả các hoạt động của ngành sợi do các đơn vị hợp tác xã đảm trách. Trong giai đoạn đầu sau khi độc lập, ngành bông tiếp tục duy trì được tốc độ phát triển của mình. Diện tích trồng bông liên tục được mở rộng lên tới 360.000 ha vào năm 1969. Sản lượng sơ bông cũng đạt mức kỷ lục là 87.000 tấn, giúp cho Uganda trở thành nước sản xuất bông lớn thứ ba tại Châu Phi sau Ai Cập và Xu-đăng khi đó.

Trong giai đoạn 1970-1986, Uganda đã trải qua thời kỳ khó khăn về kinh tế khiến cho công tác nghiên cứu bị gián đoạn cũng như việc chậm trả lương cho người trồng bông, sự quản lý yếu kém của các Ban quản trị Hợp tác xã đã khiến cho ngành rơi vào cảnh suy thoái và khủng hoảng nghiêm trọng. Tuy nhiên, với việc tư nhân hóa ngành bông từ sau năm 1986 đã giúp cho ngành bông của Uganda đã dần được khôi phục. Hiện bông trở thành mặt hàng xuất khẩu lớn thứ ba của Uganda sau cà phê và chè đồng thời là nguồn thu nhập chính cho khoảng 250.000 hộ gia đình.

Sản xuất

Cây bông Uganda được trồng ở những khu vực có độ cao dưới 1.500 m so với mực nước biển, chủ yếu tập trung tại các khu vực phía Bắc, phía Tây, Trung Tây và khu vực West Nile. Việc trồng bông hiện chủ yếu do các hộ nông dân đảm trách với diện tích đất trồng bông bình quân mỗi hộ vào khoảng 0.5 ha. Cây bông được trồng chủ yếu bằng tay và được luân canh với các cây trồng khác. Công tác làm đất được thực hiện bằng cuốc hoặc sức kéo động vật, việc sử dụng máy kéo chỉ được thực hiện tại các cánh đồng lớn. Bông được thu hoạch bằng tay đã giúp cho bông có ưu thế về chất lượng và chiều dài của sợi bông so với hái bằng máy.

Mùa vụ bông của Uganda thay đổi theo từng vùng. Tại các khu vực phía Bắc và phía Đông, thời gian trồng bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 6 và thu hoạch từ tháng 12 đến tháng 2 năm sau. Đối với vùng phía Tây, Trung Tây thời gian trồng từ tháng 7 đến tháng 8, mùa thu hoạch từ tháng 1 đến tháng 3. Khu vực West Nile, thời gian trồng từ tháng 6 đến tháng 7 và thu hoạch từ tháng 1 đến tháng 3 của năm sau.

Nhờ các giống bông có chất lượng, năng suất bông hạt bình quân trên toàn quốc của Uganda gia tăng từ 625kg/ha vào năm 1994 lên 1250 kg/ha vào năm

2010. Đặc biệt tại các khu vực chân miêng núi lửa Rwenzori nơi có đất đai màu mỡ sản lượng đã đạt mức 3750kg/ha.

Uganda là một trong số rất ít nước chỉ trồng duy nhất một giống bông đó là giống BPA. Việc sử dụng duy nhất một giống bông sẽ giúp cho việc sản xuất bông, sợi và vải có chất lượng đồng nhất. Đồng thời, sự đồng nhất về chất lượng cũng sẽ giúp cho việc áp dụng các biện pháp kiểm soát chất lượng được dễ dàng hơn trong các công đoạn sản xuất. Trong hai năm trở lại đây, chất lượng bông của Uganda đã được cải thiện rõ rệt. Trong niên vụ 2009/2010, chỉ có 13% sản lượng được xếp loại dưới Middling. Trong niên vụ 2010/2011, tỉ lệ chất lượng bông của Uganda được phân loại như sau: loại Good Middling chiếm 5,55%, loại Strict Middling 18,65%, loại Middling 59,58%, loại Strict Middling 9,36% và loại Middling là 0,73%.

Sản lượng bông của Uganda thường không ổn định trong những năm qua với mức dao động từ 20.000-30.000 tấn/năm. Niên vụ 2010/2011, sản lượng bông của nước này đạt gần 25.000 tấn.

Tiêu thụ

Phần lớn bông của Uganda đã được bán trước khi mùa vụ thu hoạch bắt đầu cho các công ty thương mại quốc tế. Một thực trạng hiện nay vẫn còn khá phổ biến là các công ty sản xuất sợi bông thích xuất khẩu gián tiếp với điều kiện giao hàng là Ex-Gin (giao tại nhà máy sợi bông) hoặc FOT (Free on truck).

Thời gian bán bông tại Uganda bắt đầu từ tháng 1 đến tháng 5 tại các khu vực phía Bắc và phía Đông. Từ tháng 2 đến tháng 6 đối với các khu vực phía Tây, Trung Tây và West Nile. Các thị trường tiêu thụ bông chủ yếu của Uganda là Ấn Độ, Trung Quốc, Malaysia, Thailand...

Trong những năm qua bông là mặt hàng chủ yếu Việt Nam nhập khẩu từ Uganda tuy nhiên số lượng vẫn còn khá khiêm tốn. Năm 2010, Việt Nam nhập khẩu 121 tấn bông từ thị trường này với trị giá 1,79 triệu USD, chiếm tỉ lệ 36% kim ngạch nhập khẩu từ thị trường này. Bông của Uganda được doanh nghiệp sản xuất sợi của Việt Nam đánh giá có chất lượng tốt, độ đồng nhất và độ mịn cao. Tuy nhiên bên cạnh đó một trong những trở ngại lớn đối với bông Châu Phi nói chung và bông của Uganda nói riêng đó là tỷ lệ tạp chất vẫn còn khá cao. Giảm thiểu tạp chất đã và đang là vấn đề thách thức đối với ngành bông của Uganda nói riêng và toàn ngành Bông châu Phi nói chung hiện nay./.

Một số thông tin cơ bản về Uganda

Uganda là quốc gia nằm tại khu vực Đông Phi tiếp giáp với Kenya, Rwanda, Tanzania, Cộng hòa Congo-gô và Xu-đăng, có diện tích 236.000 km² dân số gần 33 triệu người. Năm 2010, GDP của nước này đạt gần 18 tỉ USD và tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 5,2%.

Nông nghiệp hiện đang là ngành kinh tế quan trọng của Uganda, đóng góp tới 24% GDP và tạo việc làm cho khoảng 82% lực lượng lao động.

Năm 2010, Uganda xuất khẩu một lượng hàng hóa trị giá đạt xấp xỉ 3 tỉ USD với mặt hàng chủ yếu là cà phê, chè, bông, cá...Kim ngạch nhập khẩu trong kỳ đạt 4,24 tỉ USD. Các mặt hàng nhập khẩu chính của nước này xăng dầu, thiết bị máy móc, ngũ cốc...